

Bản án số: 196/2022/HS-PT
Ngày 25-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Nâu.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Hải Vinh;
2. Ông Nguyễn Văn Ngừ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoài Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 310/TLPT-HS ngày 26/10/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Họ và tên bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 2000. Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1977; con bà Đào Thị Ng, sinh năm 1981; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 20/4/2015 của Công an huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính cảnh cáo đối với H về hành vi “Đánh nhau”. Bị cáo đầu thú, bị tạm giam từ ngày 29/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang, có mặt.

2. Ngô Văn S, sinh năm 1998. Tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn S (đã chết); con bà: Nguyễn Thị D (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 27/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện T xử phạt S 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (chưa thi hành quyết định); bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng do không có kháng cáo và liên quan đến kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu

tập.

Người kháng nghị: Viện trưởng VKSND huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29/6/2022, Nguyễn Văn H trú tại thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang đi đến nhà Ngô Văn S ở cùng thôn để hỏi S về việc đã cuộc điện thoại về trả H chưa, S nói chưa có tiền cuộc. Do không có tiền nên H nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền cuộc máy điện thoại, H bảo S “Có đi kiểm không” S hiểu là H rủ S đi trộm cắp tài sản nên đồng ý nói “Ừ thì đi”. Sau đó, H sang nhà bà Nguyễn Thị L ở cùng thôn để mượn xe đạp rồi sang nhà S để cùng S đi trộm cắp tài sản, khi đi S là người chở H. Trên đường đi H chỉ đường cho S đi đến thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì S và H đi đến nhà anh Bùi Danh H2, trú tại thôn C, xã P, huyện T, H nhìn thấy ở sân nhà anh H2 có 02 xe mô tô dựng trước cửa nhà nên H nói với S “Hay là trộm xe máy”, S có bảo “Thôi, làm gì có chìa khóa mà lấy” H lại bảo “Đi đi”. Lúc này S tiếp tục chở H đi được khoảng 10 mét thì H bảo S quay xe lại với mục đích thăm dò nhà anh H2 để trộm cắp tài sản, S đồng ý và quay đầu xe. Khi đi qua nhà anh H2 được khoảng 05 mét, H lại bảo S “Quay lại”, S làm theo lời H, khi đi đến đoạn gần góc mít ở gần một nhà dân, H bảo S “Họ xuống” S hiểu là H bảo dừng lại và S dừng xe lại, H tiếp tục bảo S “Đi lên trên kia để tao xem có trộm được xe máy không”. S đạp xe đi thẳng lên, còn H đứng ở góc mít để theo dõi nhà anh H2. H đứng chờ khoảng 05 phút thì có ông Mạc Văn V ra mở cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu Đen - Đỏ để cất micro vào đó, rồi đi vào nhà anh H2 và quên không cất chìa khóa xe. Thấy vậy, H đi đến chỗ xe mô tô, rút chìa khóa cắm vào ổ khóa nổ máy, tăng ga và bỏ chạy. Sau đó, S có quay lại nhà anh H2 mục đích xem H đã trộm cắp được xe mô tô chưa. Khi đến nơi H thấy mọi người nói về việc mất xe mô tô nên S biết là H đã trộm cắp được tài sản, S điều khiển xe đạp sang địa phận thị trấn N, huyện T mục đích xem H có mang xe mô tô lên N bán không nhưng không gặp H. Còn H, sau khi trộm cắp được xe mô tô H điều khiển xe đến địa phận xã Tr, huyện T thì đỗ lại tháo gương xe mô tô vứt đi và mở cốp xe ra kiểm tra thì thấy trong cốp xe có các tài sản gồm: 01 micro; 01 đồng hồ đeo tay màu nâu, mặt hình tròn, dây đeo bằng da, một mặt có chữ “SEIKO PRESAGE AUTOMATIC” một mặt có chữ “SEIKO 5”; 01 kính râm đựng trong hộp hình chữ nhật màu đen; 01 kính lão đựng trong hộp hình chữ nhật màu đen; 01 mũ lưỡi trai màu đen, H lấy các tài sản này ra vứt đi ra ngoài, còn chiếc đồng hồ H để lại trong cốp xe. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến các địa phận thị trấn N, xã Đ, xã L với mục đích tìm chỗ cầm cố xe nhưng không có, H tiếp tục điều khiển xe đi đến địa phận xã Đ dừng xe lại vào nhà chị Nguyễn Thị H trú tại thôn V, xã Đ mượn cờ lê tháo biển kiểm soát của xe mô tô vứt đi để tránh sự phát hiện của mọi người. Sau khi tháo biển kiểm soát vứt đi, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về xã N, huyện T vào nhà Thân Đức Ph trú tại thôn Cầu Xi, xã N, huyện T để lại xe mô tô trộm cắp được và vay của ông Ph 2.000.000 đồng. Sau đó, H đi xe ôm đến nhà anh Ngô Văn L trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T nhưng không gặp anh Long, H có gửi bà Nguyễn Thị T (mẹ Long) để cho Long

chiếc đồng hồ trộm cắp được. Sau đó, H đi xe ôm về nhà S nhưng S không có nhà, H ngồi đợi, khi S về nhà thì S nói với H “Ăn cắp xe ngon nhỉ”, H không nói gì và rút tiền đưa cho S 1.400.000 đồng và bảo S đi lấy máy điện thoại về, S nói với H không đủ phải 1.500.000 đồng, rồi S cầm tiền cất lên mặt tủ. H ngồi chơi một lúc rồi lấy tiền S cất để đi mua đồ ăn, H và S ăn xong thì H đi về nhà mình.

Ngày 29/6/2022, ông Mạc Văn V có đơn trình báo Công an huyện T. Biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 29/6/2022, H và S đến Công an huyện T đầu thú. Quá trình đầu thú, H tự nguyện giao nộp số tiền 330.000 đồng. Cùng ngày, Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H và S.

Quá trình khám xét thu giữ tại nhà H 1.000.000 đồng tại vị trí đầu giường dưới đệm trong phòng ngủ của H. Thu giữ trong va li tại buồng ngủ của S 01 chiếc áo sơ mi dài tay có sọc kẻ ô trắng màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc quần vải màu đen đã qua sử dụng là quần áo của H. Ngày 30/6/2022 Công an huyện T đã tạm giữ của anh Long 01 đồng hồ đeo tay màu nâu, mặt hình tròn, dây đeo bằng da, một mặt có chữ “SEIKO PRESAGE AUTOMATIC” một mặt có chữ “SEIKO 5”; tạm giữ của anh Phương 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, không có biển kiểm soát, số khung 3119EY111908, số máy JA31E0209999, xe cũ đã qua sử dụng và 01 giấy vay tiền tên người vay là H.

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 05/7/2022 của Hội đồng ĐGTS huyện T kết luận:

- Tài sản từ chối định giá gồm: 01 kính râm, 01 kính lão, 01 mũ lưỡi trai. Do các tài sản này không có nhãn hiệu sản phẩm, nên không đủ cơ sở để định giá.

- Tài sản định giá: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát 98D1-397.xx, đăng ký lần đầu ngày 16/5/2015 trị giá 11.000.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay màu nâu, mặt hình tròn, dây đeo bằng da, một mặt có chữ “SEIKO PRESAGE AUTOMATIC” một mặt có chữ “SEIKO 5” trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 11.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, H và S còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 30/5/2022 tại thôn C, xã P, huyện T và một mình H thực hiện một vụ trộm cắp tài sản vào tháng 5/2022 tại thôn Q, xã P, huyện T; cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/5/2022, H đến nhà bà Nguyễn Thị L mượn xe đạp để đến nhà S rủ S đi mua thuốc lá. Trên đường về S và H đi qua nhà anh Hoàng Văn H3 ở tại thôn C, xã P, huyện T, Lúc này, nhà anh H3 không có ai ở nhà, H bảo S là “Họ, họ”, S hiểu ý H nên dừng xe lại. H xuống xe vào vườn vải nhà anh H3 đến khu vực giếng khoan nước trộm cắp chiếc máy bơm nước loại 0,37kw/h rồi cả hai mang lên nhà chị Nguyễn Thị Q ở tại thôn T, xã Tr, huyện T bán được 100.000 đồng, số tiền này H và S đã ăn tiêu cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ giữa tháng 5/2022 (không nhớ ngày), H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave S, biển kiểm soát 98H1-001.05 (xe của bà Nga mẹ H) một mình đi lang thang xem nhà ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi H đi đến khu vực vườn vải của anh Ngô Văn C ở cùng thôn thì H để xe ở ngoài khu vực nhà anh C rồi đi bộ vào trong miếu thờ của nhà anh C trộm cắp 02 cánh cửa sắt miếu thờ, rồi bê lên xe mô tô chở đến nhà bà Nguyễn Thị Q bán được 150.000 đồng, số tiền này H đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 16/8/2022, Công an huyện T yêu cầu định giá tài sản trong tố tụng hình sự các tài sản H và S trộm cắp được. Tại biên bản định giá tài sản ngày 23/8/2022 của Hội đồng ĐGTS huyện T kết luận:

- Tài sản không định giá: 01 micro chỉ có thân, mất bộ phận chụp lưới bảo vệ đầu micro, không rõ nhãn hiệu và thời gian mua nên không đủ căn cứ để định giá.

- Tài sản định giá: 02 cánh cửa miếu thờ bằng kim loại khối lượng 28kg, trị giá 224.000 đồng; 01 máy bơm công suất 0,37 kw/h mua 2019, trị giá 150.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 09/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Văn H và Ngô Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo H và bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố.

Với nội dung như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian tù tính từ ngày 29/6/2022.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Văn S 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian tù tính từ ngày 29/6/2022.

3. Vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.330.000 đồng. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc áo sơ mi dài tay có sọc kẻ ô trắng màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc quần vải màu đen đã qua sử dụng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2022, Viện trưởng VKSND huyện T, tỉnh Bắc Giang có Quyết định kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm số 01/QĐ-VKS, về xử lý vật chứng, nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm áp dụng điểm i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo, không tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.330.000 đồng mà trả lại bị cáo Nguyễn Văn H.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà phúc thẩm, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và nội dung kháng nghị đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện T, tỉnh Bắc Giang, sửa bản án sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo và trả lại bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.330.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về tính hợp pháp của quyết định kháng nghị: Quyết định kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm số 01/QĐ-VKS ngày 07/10/2022 của Viện trưởng VKSND huyện T trong thời hạn kháng nghị theo quy định tại Điều 337 BLTTHS nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận để xem xét, giải quyết theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung quyết định kháng nghị. HĐXX thấy:

[2.1]. Xét về nội dung vụ án: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/6/2022, tại nhà anh Bùi Danh H2 ở tại thôn C, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang, các bị cáo Nguyễn Văn H, Ngô Văn S đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ - BKS: 98D1-397.xx trị giá 11.000.000 đồng, 01 đồng hồ đeo tay màu nâu, mặt hình tròn, dây đeo bằng da, một mặt có chữ “SEIKO PRESAGE AUTOMATIC” một mặt có chữ “SEIKO 5” trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 11.500.000 đồng của anh Mạc Văn V.

[2.1]. Xét về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản án sơ thẩm nhận định, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội các bị cáo đến Công an đầu thú, nên cần áp dụng cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tuy nhiên tại phần quyết định của bản án, HĐXX sơ thẩm lại không áp dụng điểm i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là thiếu sót nên kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện T là có căn cứ.

[2.3]. Xét về việc xử lý vật chứng: Số tiền 1.330.000 đồng bị cáo H có được là bị cáo vay của ông Thân Đức Ph và để lại chiếc xe máy trộm cắp để làm tin. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Ph không có yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền trên vì biết H không có việc làm, không có thu nhập.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS và Công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của TAND tối cao thì số tiền trên không thuộc trường hợp phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước nên kháng nghị của Viện trưởng VKSND huyện T là có căn cứ nên HĐXX phúc thẩm trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm số 01/QĐ-VKS ngày 07/10/2022 của Viện trưởng VKSND huyện T, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2022.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn S 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2022.

2. Vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.330.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Nâu